HĐND

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 926 /TTr-UBND	*Bình Dương, ngày 04 tháng 3 năm 2020*

VĂN PHÒNG HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
ĐẾN Số: 000698
Ngày: 04-03-2020
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

TỜ TRÌNH
Về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công 2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 của HĐND tỉnh về Kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Xét Tờ trình số 17/TTr-SKHĐT ngày 04/3/2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư,

UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh như sau:

I. Kết quả thực hiện và giải ngân.

1. Kết quả thực hiện và giải ngân các nguồn vốn kế hoạch (KH) đầu tư công năm 2019:

Tổng KH vốn đầu tư công đầu năm 2019 của tỉnh (gồm Ngân sách Trung ương và Ngân sách địa phương) là 8.177.970 triệu đồng. Sau khi rà soát các nguồn vốn: kết dư đầu tư công năm 2018, bổ sung từ nguồn kết dư cải cách tiền lương 2018, bội chi ngân sách địa phương và vốn khác; UBND tỉnh đã trình và HĐND tỉnh đã phê chuẩn bổ sung 4.318.149 triệu đồng vào KH đầu tư công năm 2019. Như vậy, tổng KH điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2019 (lần 2) là 12.496.119 triệu đồng.

Tổng khối lượng thực hiện đến 31/12/2019 là 7.545.443 triệu đồng, đạt 60,4% so với KH điều chỉnh và đạt 92,3% so với KH đầu năm, tổng giá trị giải ngân đến 31/01/2020 là 8.359.321 triệu đồng, đạt 66,9% so với KH điều chỉnh (đạt 102,2% so với KH đầu năm), còn lại 4.136.798 triệu đồng chưa giải ngân.

2. Kết quả giải ngân các dự án kéo dài giải ngân KH đầu tư công năm 2018 sang năm 2019.

Có 07 công trình kéo dài thời gian giải ngân năm 2018 sang 2019 với tổng số vốn kéo dài là 235.090 triệu đồng. Tổng giá trị giải ngân 202.128 triệu đồng, đạt 86% KH. Còn lại 32.962 triệu đồng chưa giải ngân (Dự án bồi thường đường Mỹ Phước – Tân Vạn nối dài ra Khu công nghiệp Mỹ Phước II và III: 31.992 triệu đồng; 03 dự án khối hạ tầng văn hóa – xã hội: 970 triệu đồng).

II. Nhu cầu và khả năng phân bổ vốn kết dư đầu tư công năm 2019:

Theo số liệu báo cáo tình hình giải ngân KH đầu tư công của Kho bạc Nhà nước tỉnh, tổng kết dư KH đầu tư công năm 2019 của tỉnh là 4.169.760 triệu đồng.

Sau khi rà soát tiến độ thực hiện, tình hình bố trí vốn các dự án đầu tư công năm 2020 và khả năng giải ngân của các dự án, tổng nhu cầu bổ sung KH đầu tư công năm 2020 của các chủ đầu tư là 768.760 triệu đồng, cụ thể:

- Có 06/32 chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn cho 25 dự án với tổng số vốn đề nghị bổ sung năm 2020 là 142.760 triệu đồng.

- UBND thành phố Thủ Dầu Một và UBND huyện Phú Giáo có nhu cầu bổ sung 626 tỷ đồng từ vốn ngân sách tỉnh để đầu tư một số công trình có tổng mức đầu tư lớn có khả năng giải ngân trong năm 2020[1]. Tuy nhiên, nếu bổ sung vốn kết dư đầu tư công năm 2019 cho ngân sách cấp huyện sẽ có khả năng dẫn đến mất cân đối trong cơ cấu phân bổ vốn giữa cấp tỉnh - cấp huyện và giữa các huyện, thị, thành phố.

Do đó, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phân bổ vốn kết dư đầu tư công năm 2019 như sau:

1. Điều chỉnh KH đầu tư công năm 2020, cụ thể:

- Bổ sung vốn cho 17 danh mục dự án đã bố trí vốn trong KH đầu tư công trung hạn 2016-2020 và KH đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 88.337 triệu đồng.

- Bổ sung 08 danh mục dự án đã bố trí trong KH đầu tư công trung hạn 2016-2020 nhưng chưa bố trí trong KH đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 54.423 triệu đồng (do các dự án này đã bố trí trong KH đầu tư công năm 2019 để thực hiện thanh quyết toán công trình nhưng chưa thực hiện).

Các dự án khác vẫn giữ nguyên theo KH đầu tư công năm 2020 được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09/12/2019.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

2. Giao UBND tỉnh tiếp tục rà soát, bổ sung danh mục và kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư, thực hiện dự án để thực hiện một số dự án trọng điểm, cấp bách, trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh khi có nguồn vốn bổ sung và đưa vào phương án điều chỉnh tổng thể Kế hoạch đầu tư công năm 2020 để trình HĐND tỉnh vào kỳ họp giữa năm.

UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT và các PCT;
- Sở KHĐT, Sở TC;
- UBND các huyện, TX, TP;
- LĐVP, Thg, KT, TH;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Thanh Liêm

[1] *UBND TP.Thủ Dầu Một đề nghị bổ sung 576 tỷ đồng để chi trả đền bù cho công trình đường Bùi Ngọc Thu có tổng mức đầu tư 771 tỷ đồng; UBND huyện Phú Giáo đề nghị bổ sung 50 tỷ đồng cho dự án đường nội bộ khu tái định cư khu phố 9 có tổng mức đầu tư 114 tỷ đồng.*

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Kèm theo Tờ trình số 1442/TTr-UBND tỉnh ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Đề nghị bổ sung KH ĐTC năm 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung
	TỔNG CỘNG		**978.825**	**142.760**	**1.121.585**
A	**Danh mục các dự án đã bố trí KHĐTC 2020**		**978.825**	**88.337**	**1.067.162**
I	**Vốn tỉnh tập trung**		**748.980**	**4.066**	**753.046**
a	***Công trình chuẩn bị đầu tư***		***739.000***	***1.245***	***740.245***
1	NC, MR đường Hồ Văn Mên (Hương lộ 9) từ CMT8 đến cảng An Sơn	UBND Thị xã Thuận An	1.500	500	2.000
2	GPMB công trình NC, MR quốc lộ 13 (giai đoạn 2018-2021)	UBND Thị xã Thuận An	715.000	245	715.245
3	GPMB trục thoát nước Bưng Biệp- Suối Cát	UBND Thị xã Thuận An	22.500	500	23.000
b	***Công trình khởi công mới***		***9.780***	***2.001***	***11.781***
4	Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến	Công an tỉnh	9.780	2.001	11.781
c	***Công trình thanh toán khối lượng***		***200***	***820***	***1.020***
5	Xây dựng cầu Phú Long (HM: đường dẫn vào cầu)	UBND Thị xã Thuận An	200	820	1.020
II	**Vốn xổ số kiến thiết**		**214.047**	**43.925**	**257.972**
a	***Công trình khởi công mới***		***48.500***	***791***	***49.291***
6	Trường TH Bình Chuẩn 2	UBND Thị xã Thuận An	25.250	41	25.291
7	Trường TH An Phú 3	UBND Thị xã Thuận An	23.250	750	24.000
b	***Công trình chuyển tiếp***		***154.098***	***38.246***	***192.344***
8	Trường THCS Bình Chuẩn	UBND Thị xã Thuận An	45.000	462	45.462
9	Trường THPT Lý Thái Tổ	UBND Thị xã Thuận An	75.508	118	75.626
10	Trường THCS An Lập (giai đoạn 1)	UBND huyện Dầu Tiếng	13.280	12.182	25.462
11	Trường tiểu học Minh Thạnh (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	7.300	3.217	10.517
12	Trường tiểu học Định An (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	13.010	22.267	35.277
c	***Công trình quyết toán***		***11.449***	***4.888***	***16.337***
13	Trường TH Tuy An	UBND Thị xã Thuận An	4.000	804	4.804

STT	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Đề nghị bổ sung KH ĐTC năm 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung
14	Mở rộng trường THCS Nguyễn Thái Bình	UBND Thị xã Thuận An	1.000	362	1.362
15	Đầu tư thiết bị Khoa sản 300 giường Bệnh viện Đa khoa tỉnh	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	6.449	3.722	10.171
III	**Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện**		**3.798**	**2.634**	**6.432**
a	***Công trình khởi công mới***		***3.798***	***2.634***	***6.432***
16	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 704 từ Thanh An, Định Hiệp đến Minh Hòa giai đoạn 2 (đoạn qua xã Định An)	UBND huyện Dầu Tiếng	3.798	2.634	6.432
IV	**Vốn bổ sung mục tiêu ngân sách cấp huyện**		**12.000**	**37.712**	**49.712**
a	***Công trình khởi công mới***		***12.000***	***37.712***	***49.712***
17	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Minh Hòa	UBND huyện Dầu Tiếng	12.000	37.712	49.712
B	**Danh mục dự án chưa bố trí KHĐTC 2020**		**0**	**54.423**	**54.423**
I	**Vốn tỉnh tập trung**		**0**	**767**	**767**
a	***Công trình quyết toán***		***0***	***767***	***767***
18	Cải tạo, sửa chữa Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng	BV PHCN	0	27	27
19	Xây dựng hệ thống thông tin địa lý và các phần mềm chuyên ngành xây dựng giai đoạn 2	Sở Xây dựng	0	292	292
20	Đầu tư trang thiết bị Trường cao đẳng Y tế	Trường Cao đẳng Y tế	0	448	448
II	**Vốn xổ số kiến thiết**		**0**	**1.103**	**1.103**
a	***Công trình quyết toán***		***0***	***1.103***	***1.103***
21	Trường THCS Minh Hòa	UBND huyện Dầu Tiếng	0	413	413
22	Cải tạo, nâng cấp , mở rộng Trường THCS Lê Quý Đôn	UBND Thị xã Bến Cát	0	690	690
III	**Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện**		**0**	**3.101**	**3.101**
a	***Công trình chuyển tiếp***		***0***	***3.101***	***3.101***
23	Mở rộng đường từ trước Huyện uỷ - UBND huyện đến đường Cách mạng tháng 8	UBND huyện Dầu Tiếng	0	3.101	3.101
IV	**Vốn bổ sung mục tiêu ngân sách cấp huyện**		**0**	**49.452**	**49.452**
a	***Công trình khởi công mới***		**0**	**6.452**	**6.452**
24	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Bến Súc (Tuyến đường N1, N2, N3, N4)	UBND huyện Dầu Tiếng	0	6.452	6.452
b	***Công trình chuyển tiếp***		***0***	***43.000***	***43.000***
25	Trường Tiểu học Mỹ Phước II	UBND Thị xã Bến Cát	0	43.000	43.000

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 17 /TTr-SKHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 04 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Quyết định 3855/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Ngày 05/02/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 195/SKHĐT-TH đề nghị các chủ đầu tư báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch (KH) đầu tư công năm 2019 và nhu cầu bổ sung KH đầu tư công năm 2020. Sau khi tổng hợp báo cáo từ 32 chủ đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh như sau:

I. Kết quả thực hiện và giải ngân.

1. Kết quả thực hiện và giải ngân các nguồn vốn KH đầu tư công năm 2019:

Tổng KH vốn đầu tư công đầu năm 2019 của tỉnh (gồm Ngân sách Trung ương và Ngân sách địa phương) là 8.177.970 triệu đồng. Sau khi rà soát các nguồn vốn: kết dư đầu tư công năm 2018, bổ sung từ nguồn kết dư cải cách tiền lương 2018, bội chi ngân sách địa phương và vốn khác. UBND tỉnh đã bổ sung 4.318.149 triệu đồng vào nguồn vốn đầu tư công năm 2019. Như vậy, tổng KH điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2019 (lần 2) là 12.496.119 triệu đồng.

Tổng khối lượng thực hiện đến 31/12/2019 là 7.545.443 triệu đồng, đạt 60,4% so với KH điều chỉnh và đạt 92,3% so với KH đầu năm, tổng giá trị giải ngân đến 31/01/2020 là 8.359.321 triệu đồng, đạt 66,9% so với KH điều chỉnh (đạt 102,2% so với KH đầu năm), còn lại **4.136.798 triệu đồng** chưa giải ngân.

2. Kết quả giải ngân các dự án kéo dài giải ngân KH đầu tư công năm 2018 sang năm 2019.

Có 07 công trình kéo dài thời gian giải ngân năm 2018 sang 2019 với tổng số vốn kéo dài là 235.090 triệu đồng theo công văn số 1196/UBND-KTTH ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh. Tổng giá trị giải ngân 202.128 triệu đồng, đạt 86% KH. Còn lại **32.962 triệu đồng** chưa giải ngân (Dự án bồi thường đường Mỹ Phước – Tân Vạn nối dài ra Khu công nghiệp Mỹ Phước II và III: 31.992 triệu đồng, 03 dự án khối hạ tầng văn hóa – xã hội: 970 triệu đồng).

II. Nhu cầu và khả năng phân bổ vốn kết dư đầu tư công năm 2019.

Theo số liệu báo cáo tình hình giải ngân KH đầu tư công của Kho bạc Nhà nước tỉnh, KH đầu tư công năm 2019 toàn tỉnh còn lại 4.136.798 triệu đồng và KH

đầu tư công của các dự án kéo dài thời gian giải ngân năm 2018 sang năm 2019 còn lại 32.962 triệu đồng chưa giải ngân. Như vậy, tổng kết dư KH đầu tư công năm 2019 của tỉnh là **4.169.760 triệu đồng**.

Sau khi rà soát tiến độ thực hiện, tình hình bố trí vốn các dự án đầu tư công năm 2020 và khả năng giải ngân của các dự án, tổng nhu cầu bổ sung KH đầu tư công năm 2020 của các chủ đầu tư là **768.760 triệu đồng,** cụ thể:

- Có 06/32 chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn cho 25 dự án với tổng số vốn đề nghị bổ sung năm 2020 là 142.760 triệu đồng.

- UBND thành phố Thủ Dầu Một và UBND huyện Phú Giáo có nhu cầu bổ sung 626 tỷ đồng từ vốn ngân sách tỉnh để đầu tư một số công trình có tổng mức đầu tư lớn có khả năng giải ngân trong năm 2020[1]. Tuy nhiên, nếu bổ sung vốn kết dư đầu tư công năm 2019 cho ngân sách cấp huyện sẽ có khả năng dẫn đến mất cân đối trong cơ cấu phân bổ vốn giữa cấp tỉnh - cấp huyện và giữa các huyện, thị, thành phố.

III. Phương án phân bổ vốn kết dư đầu tư công năm 2019.

Qua rà soát nhu cầu từ các chủ đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND trình HĐND tỉnh như sau:

1. Điều chỉnh KH đầu tư công năm 2020, cụ thể:

- Bổ sung vốn cho 17 danh mục dự án đã bố trí vốn trong KH đầu tư công trung hạn 2016-2020 và KH đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 88.337 triệu đồng.

- Bổ sung 08 danh mục dự án đã bố trí trong KH đầu tư công trung hạn 2016-2020 nhưng chưa bố trí trong KH đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 54.423 triệu đồng (do các dự án này đã bố trí trong KH đầu tư công năm 2019 để thực hiện thanh quyết toán công trình nhưng chưa thực hiện).

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm).

Các dự án khác vẫn giữ nguyên theo chỉ tiêu KH đầu tư công năm 2020 được UBND tỉnh giao tại Quyết định 3855/QĐ-UBND ngày 23/12/2019.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tiếp tục rà soát nhu cầu bổ sung danh mục và KH đầu tư công năm 2020 của các chủ đầu tư để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phương án điều chỉnh tổng thể KH đầu tư công năm 2020 vào kỳ họp giữa năm.

Kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Phòng KTN; KG-VX
- Lưu: VT, TH, Hà./.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Phú Hữu Minh

[1] *UBND TP.Thủ Dầu Một đề nghị bổ sung 576 tỷ đồng để chi trả đền bù cho công trình đường Bùi Ngọc Thu có tổng mức đầu tư 771 tỷ đồng; UBND huyện Phú Giáo đề nghị bổ sung 50 tỷ đồng cho dự án đường nội bộ khu tái định cư khu phố 9 có tổng mức đầu tư 114 tỷ đồng.*

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Kèm theo Tờ trình số 17../TTr-SKHĐT tỉnh ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục	Dự án thuộc nhóm (A,B,C)	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2019	Thực hiện Kế hoạch năm 2019			Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Vốn đề nghị bổ sung KH 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung	Tiến độ thực hiện đến thời điểm báo cáo
					Khối lượng thực hiện	Khối lượng nghiệm thu	Giải ngân đến ngày 31/01/2020				
	TỔNG CỘNG			**484.368**	**280.106**	**277.213**	**312.873**	**978.825**	**142.760**	**1.121.585**	
A	**Danh mục các dự án đã bố trí KHĐTC 2020**			**329.471**	**205.025**	**202.132**	**214.244**	**978.825**	**88.337**	**1.067.162**	
I	**Vốn tỉnh tập trung**			**10.244**	**428**	**428**	**500**	**748.980**	**4.066**	**753.046**	
a	***Công trình chuẩn bị đầu tư***			***1.245***	***0***	***0***	***0***	***739.000***	***1.245***	***740.245***	
1	NC, MR đường Hồ Văn Mên (Hương lộ 9) từ CMT8 đến cảng An Sơn	B	UBND Thị xã Thuận An	500	0	0	0	1.500	500	2.000	Đang lập Dự án
2	GPMB công trình NC, MR quốc lộ 13 (giai đoạn 2018-2021)	B	UBND Thị xã Thuận An	245	0	0	0	715.000	245	715.245	Lập chủ trương đầu tư
3	GPMB trục thoát nước Bưng Biệp- Suối Cát	B	UBND Thị xã Thuận An	500	0	0	0	22.500	500	23.000	Đang lập Dự án
b	***Công trình khởi công mới***			***8.179***	***428***	***428***	***500***	***9.780***	***2.001***	***11.781***	
4	Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến	C	Công an tỉnh	8.179	428	428	500	9.780	2.001	11.781	Đang đấu thầu thi công
c	***Công trình thanh toán khối lượng***			***820***	***0***	***0***	***0***	***200***	***820***	***1.020***	
5	Xây dựng cầu Phú Long (HM: đường dẫn vào cầu)	B	UBND Thị xã Thuận An	820	0	0	0	200	820	1.020	Chờ quyết toán
II	**Vốn xổ số kiến thiết**			**259.627**	**197.383**	**194.490**	**194.490**	**214.047**	**43.925**	**257.972**	
a	***Công trình khởi công mới***			***3.027***	***709***	***709***	***709***	***48.500***	***791***	***49.291***	
6	Trường TH Bình Chuẩn 2	B	UBND Thị xã Thuận An	2.277	709	709	709	25.250	41	25.291	Thẩm định HSMT thiết kế
7	Trường TH An Phú 3	B	UBND Thị xã Thuận An	750	0	0	0	23.250	750	24.000	Đang trình phê duyệt dự án
b	***Công trình chuyển tiếp***			***154.900***	***115.905***	***115.905***	***115.905***	***154.098***	***38.246***	***192.344***	
8	Trường THCS Bình Chuẩn	B	UBND Thị xã Thuận An	40.000	38.789	38.789	38.789	45.000	462	45.462	Thi công
9	Trường THPT Lý Thái Tổ	B	UBND Thị xã Thuận An	50.000	49.882	49.882	49.882	75.508	118	75.626	Thi công
10	Trường THCS An Lập (giai đoạn 1)	B	UBND huyện Dầu Tiếng	31.900	19.718	19.718	19.718	13.280	12.182	25.462	Đang thi công
11	Trường tiểu học Minh Thạnh (giai đoạn 2)	B	UBND huyện Dầu Tiếng	10.000	6.783	6.783	6.783	7.300	3.217	10.517	Đang thi công

STT	Danh mục	Dự án thuộc nhóm (A,B,C)	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2019	Thực hiện Kế hoạch năm 2019			Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Vốn đề nghị bổ sung KH 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung	Tiến độ thực hiện đến thời điểm báo cáo
					Khối lượng thực hiện	Khối lượng nghiệm thu	Giải ngân đến ngày 31/01/2020				
12	Trường tiểu học Định An (giai đoạn 2)	B	UBND huyện Dầu Tiếng	23.000	733	733	733	13.010	22.267	35.277	Đang thi công
c	***Công trình quyết toán***			***101.700***	***80.770***	***77.876***	***77.876***	***11.449***	***4.888***	***16.337***	
13	Trường TH Tuy An	B	UBND Thị xã Thuận An	31.000	31.705	30.195	30.195	4.000	804	4.804	Lập KH ĐT kiểm toán
14	Mở rộng trường THCS Nguyễn Thái Bình	B	UBND Thị xã Thuận An	30.000	29.061	27.678	27.678	1.000	362	1.362	Kiểm toán
15	Đầu tư thiết bị Khoa sản 300 giường Bệnh viện Đa khoa tỉnh	B	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	40.700	20.003	20.003	20.003	6.449	3.722	10.171	Đang quyết toán
III	**Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện**			**21.600**	**7.214**	**7.214**	**18.966**	**3.798**	**2.634**	**6.432**	
a	***Công trình khởi công mới***			***21.600***	***7.214***	***7.214***	***18.966***	***3.798***	***2.634***	***6.432***	
16	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 704 từ Thanh An, Định Hiệp đến Minh Hòa giai đoạn 2 (đoạn qua xã Định An)	C	UBND huyện Dầu Tiếng	21.600	7.214	7.214	18.966	3.798	2.634	6.432	Đang thi công
IV	**Vốn bổ sung mục tiêu ngân sách cấp huyện**			**38.000**	**0**	**0**	**288**	**12.000**	**37.712**	**49.712**	
a	***Công trình khởi công mới***			***38.000***	***0***	***0***	***288***	***12.000***	***37.712***	***49.712***	
17	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Minh Hòa	C	UBND huyện Dầu Tiếng	38.000	0	0	288	12.000	37.712	49.712	Đang thi công
B	**Danh mục dự án chưa bố trí KHĐTC 2020**			**154.897**	**75.081**	**75.081**	**98.629**	**0**	**54.423**	**54.423**	
I	**Vốn tỉnh tập trung**			**16.710**	**15.478**	**15.478**	**15.478**	**0**	**767**	**767**	
a	***Công trình quyết toán***			***16.710***	***15.478***	***15.478***	***15.478***	***0***	***767***	***767***	
18	Cải tạo, sửa chữa Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng	C	BV PHCN	110	53	53	53	0	27	27	Đã Quyết toán
19	Xây dựng hệ thống thông tin địa lý và các phần mềm chuyên ngành xây dựng giai đoạn 2	C	Sở Xây dựng	14.600	13.425	13.425	13.425	0	292	292	Đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng
20	Đầu tư trang thiết bị Trường cao đẳng Y tế	B	Trường Cao đẳng Y tế	2.000	2.000	2.000	2.000	0	448	448	Đã Quyết toán
II	**Vốn xổ số kiến thiết**			**33.807**	**32.704**	**32.704**	**32.704**	**0**	**1.103**	**1.103**	
a	***Công trình quyết toán***			***33.807***	***32.704***	***32.704***	***32.704***	***0***	***1.103***	***1.103***	
21	Trường THCS Minh Hòa	B	UBND huyện Dầu Tiếng	4.182	3.769	3.769	3.769	0	413	413	Quyết toán
22	Cải tạo, nâng cấp , mở rộng Trường THCS Lê Quý Đôn	B	UBND Thị xã Bến Cát	29.625	28.935	28.935	28.935	0	690	690	Đang lập hồ sơ quyết toán
III	**Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện**			**9.380**	**4.899**	**4.899**	**4.899**	**0**	**3.101**	**3.101**	
a	***Công trình chuyển tiếp***			***9.380***	***4.899***	***4.899***	***4.899***	***0***	***3.101***	***3.101***	

Đ/c Thang

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
Số: 17 /TTr-SKHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 04 tháng 3 năm 2020

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
ĐẾN Số: 5104
Ngày: 04/3/20

TỜ TRÌNH
Về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Quyết định 3855/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh Bình Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Ngày 05/02/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 195/SKHĐT-TH đề nghị các chủ đầu tư báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch (KH) đầu tư công năm 2019 và nhu cầu bổ sung KH đầu tư công năm 2020. Sau khi tổng hợp báo cáo từ 32 chủ đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh như sau:

I. Kết quả thực hiện và giải ngân.

1. Kết quả thực hiện và giải ngân các nguồn vốn KH đầu tư công năm 2019:

Tổng KH vốn đầu tư công đầu năm 2019 của tỉnh (gồm Ngân sách Trung ương và Ngân sách địa phương) là 8.177.970 triệu đồng. Sau khi rà soát các nguồn vốn: kết dư đầu tư công năm 2018, bổ sung từ nguồn kết dư cải cách tiền lương 2018, bội chi ngân sách địa phương và vốn khác. UBND tỉnh đã bổ sung 4.318.149 triệu đồng vào nguồn vốn đầu tư công năm 2019. Như vậy, tổng KH điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2019 (lần 2) là 12.496.119 triệu đồng.

Tổng khối lượng thực hiện đến 31/12/2019 là 7.545.443 triệu đồng, đạt 60,4% so với KH điều chỉnh và đạt 92,3% so với KH đầu năm, tổng giá trị giải ngân đến 31/01/2020 là 8.359.321 triệu đồng, đạt 66,9% so với KH điều chỉnh (đạt 102,2% so với KH đầu năm), còn lại **4.136.798 triệu đồng** chưa giải ngân.

2. Kết quả giải ngân các dự án kéo dài giải ngân KH đầu tư công năm 2018 sang năm 2019.

Có 07 công trình kéo dài thời gian giải ngân năm 2018 sang 2019 với tổng số vốn kéo dài là 235.090 triệu đồng theo công văn số 1196/UBND-KTTH ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh. Tổng giá trị giải ngân 202.128 triệu đồng, đạt 86% KH. Còn lại **32.962 triệu đồng** chưa giải ngân (Dự án bồi thường đường Mỹ Phước – Tân Vạn nối dài ra Khu công nghiệp Mỹ Phước II và III: 31.992 triệu đồng, 03 dự án khối hạ tầng văn hóa – xã hội: 970 triệu đồng).

II. Nhu cầu và khả năng phân bổ vốn kết dư đầu tư công năm 2019.

Theo số liệu báo cáo tình hình giải ngân KH đầu tư công của Kho bạc Nhà nước tỉnh, KH đầu tư công năm 2019 toàn tỉnh còn lại 4.136.798 triệu đồng và KH

đầu tư công của các dự án kéo dài thời gian giải ngân năm 2018 sang năm 2019 còn lại 32.962 triệu đồng chưa giải ngân. Như vậy, tổng kết dư KH đầu tư công năm 2019 của tỉnh là **4.169.760 triệu đồng**.

Sau khi rà soát tiến độ thực hiện, tình hình bố trí vốn các dự án đầu tư công năm 2020 và khả năng giải ngân của các dự án, tổng nhu cầu bổ sung KH đầu tư công năm 2020 của các chủ đầu tư là **768.760 triệu đồng,** cụ thể:

- Có 06/32 chủ đầu tư đề nghị bổ sung vốn cho 25 dự án với tổng số vốn đề nghị bổ sung năm 2020 là 142.760 triệu đồng.

- UBND thành phố Thủ Dầu Một và UBND huyện Phú Giáo có nhu cầu bổ sung 626 tỷ đồng từ vốn ngân sách tỉnh để đầu tư một số công trình có tổng mức đầu tư lớn có khả năng giải ngân trong năm 2020[1]. Tuy nhiên, nếu bổ sung vốn kết dư đầu tư công năm 2019 cho ngân sách cấp huyện sẽ có khả năng dẫn đến mất cân đối trong cơ cấu phân bổ vốn giữa cấp tỉnh - cấp huyện và giữa các huyện, thị, thành phố.

III. Phương án phân bổ vốn kết dư đầu tư công năm 2019.

Qua rà soát nhu cầu từ các chủ đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND trình HĐND tỉnh như sau:

1. Điều chỉnh KH đầu tư công năm 2020, cụ thể:

- Bổ sung vốn cho 17 danh mục dự án đã bố trí vốn trong KH đầu tư công trung hạn 2016-2020 và KH đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 88.337 triệu đồng.

- Bổ sung 08 danh mục dự án đã bố trí trong KH đầu tư công trung hạn 2016-2020 nhưng chưa bố trí trong KH đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 54.423 triệu đồng (do các dự án này đã bố trí trong KH đầu tư công năm 2019 để thực hiện thanh quyết toán công trình nhưng chưa thực hiện).

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm).

Các dự án khác vẫn giữ nguyên theo chỉ tiêu KH đầu tư công năm 2020 được UBND tỉnh giao tại Quyết định 3855/QĐ-UBND ngày 23/12/2019.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tiếp tục rà soát nhu cầu bổ sung danh mục và KH đầu tư công năm 2020 của các chủ đầu tư để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phương án điều chỉnh tổng thể KH đầu tư công năm 2020 vào kỳ họp giữa năm.

Kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Ban Giám đốc;
- Phòng KTN; KG-VX
- Lưu: VT, TH, Hà./.

GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Phú Hữu Minh

[1] *UBND TP.Thủ Dầu Một đề nghị bổ sung 576 tỷ đồng để chi trả đền bù cho công trình đường Bùi Ngọc Thu có tổng mức đầu tư 771 tỷ đồng; UBND huyện Phú Giáo đề nghị bổ sung 50 tỷ đồng cho dự án đường nội bộ khu tái định cư khu phố 9 có tổng mức đầu tư 114 tỷ đồng.*

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Kèm theo Tờ trình số 17../TTr-SKHĐT tỉnh ngày 04 tháng 3 năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục	Dự án thuộc nhóm (A,B,C)	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2019	Thực hiện Kế hoạch năm 2019			Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Vốn đề nghị bổ sung KH 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung	Tiến độ thực hiện đến thời điểm báo cáo
					Khối lượng thực hiện	Khối lượng nghiệm thu	Giải ngân đến ngày 31/01/2020				
	TỔNG CỘNG			**484.368**	**280.106**	**277.213**	**312.873**	**978.825**	**142.760**	**1.121.585**	
A	**Danh mục các dự án đã bố trí KHĐTC 2020**			**329.471**	**205.025**	**202.132**	**214.244**	**978.825**	**88.337**	**1.067.162**	
I	**Vốn tỉnh tập trung**			**10.244**	**428**	**428**	**500**	**748.980**	**4.066**	**753.046**	
a	***Công trình chuẩn bị đầu tư***			***1.245***	***0***	***0***	***0***	***739.000***	***1.245***	***740.245***	
1	NC, MR đường Hồ Văn Mên (Hương lộ 9) từ CMT8 đến cảng An Sơn	B	UBND Thị xã Thuận An	500	0	0	0	1.500	500	2.000	Đang lập Dự án
2	GPMB công trình NC, MR quốc lộ 13 (giai đoạn 2018-2021)	B	UBND Thị xã Thuận An	245	0	0	0	715.000	245	715.245	Lập chủ trương đầu tư
3	GPMB trục thoát nước Bưng Biệp- Suối Cát	B	UBND Thị xã Thuận An	500	0	0	0	22.500	500	23.000	Đang lập Dự án
b	***Công trình khởi công mới***			***8.179***	***428***	***428***	***500***	***9.780***	***2.001***	***11.781***	
4	Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến	C	Công an tỉnh	8.179	428	428	500	9.780	2.001	11.781	Đang đấu thầu thi công
c	***Công trình thanh toán khối lượng***			***820***	***0***	***0***	***0***	***200***	***820***	***1.020***	
5	Xây dựng cầu Phú Long (HM: đường dẫn vào cầu)	B	UBND Thị xã Thuận An	820	0	0	0	200	820	1.020	Chờ quyết toán
II	**Vốn xổ số kiến thiết**			**259.627**	**197.383**	**194.490**	**194.490**	**214.047**	**43.925**	**257.972**	
a	***Công trình khởi công mới***			***3.027***	***709***	***709***	***709***	***48.500***	***791***	***49.291***	
6	Trường TH Bình Chuẩn 2	B	UBND Thị xã Thuận An	2.277	709	709	709	25.250	41	25.291	Thẩm định HSMT thiết kế
7	Trường TH An Phú 3	B	UBND Thị xã Thuận An	750	0	0	0	23.250	750	24.000	Đang trình phê duyệt dự án
b	***Công trình chuyển tiếp***			***154.900***	***115.905***	***115.905***	***115.905***	***154.098***	***38.246***	***192.344***	
8	Trường THCS Bình Chuẩn	B	UBND Thị xã Thuận An	40.000	38.789	38.789	38.789	45.000	462	45.462	Thi công
9	Trường THPT Lý Thái Tổ	B	UBND Thị xã Thuận An	50.000	49.882	49.882	49.882	75.508	118	75.626	Thi công
10	Trường THCS An Lập (giai đoạn 1)	B	UBND huyện Dầu Tiếng	31.900	19.718	19.718	19.718	13.280	12.182	25.462	Đang thi công
11	Trường tiểu học Minh Thạnh (giai đoạn 2)	B	UBND huyện Dầu Tiếng	10.000	6.783	6.783	6.783	7.300	3.217	10.517	Đang thi công

STT	Danh mục	Dự án thuộc nhóm (A,B,C)	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2019	Thực hiện Kế hoạch năm 2019			Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Vốn đề nghị bổ sung KH 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung	Tiến độ thực hiện đến thời điểm báo cáo
					Khối lượng thực hiện	Khối lượng nghiệm thu	Giải ngân đến ngày 31/01/2020				
12	Trường tiểu học Định An (giai đoạn 2)	B	UBND huyện Dầu Tiếng	23.000	733	733	733	13.010	22.267	35.277	Đang thi công
c	***Công trình quyết toán***			***101.700***	***80.770***	***77.876***	***77.876***	***11.449***	***4.888***	***16.337***	
13	Trường TH Tuy An	B	UBND Thị xã Thuận An	31.000	31.705	30.195	30.195	4.000	804	4.804	Lập KH ĐT kiểm toán
14	Mở rộng trường THCS Nguyễn Thái Bình	B	UBND Thị xã Thuận An	30.000	29.061	27.678	27.678	1.000	362	1.362	Kiểm toán
15	Đầu tư thiết bị Khoa sản 300 giường Bệnh viện Đa khoa tỉnh	B	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	40.700	20.003	20.003	20.003	6.449	3.722	10.171	Đang quyết toán
III	**Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện**			**21.600**	**7.214**	**7.214**	**18.966**	**3.798**	**2.634**	**6.432**	
a	***Công trình khởi công mới***			***21.600***	***7.214***	***7.214***	***18.966***	***3.798***	***2.634***	***6.432***	
16	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 704 từ Thanh An, Định Hiệp đến Minh Hòa giai đoạn 2 (đoạn qua xã Định An)	C	UBND huyện Dầu Tiếng	21.600	7.214	7.214	18.966	3.798	2.634	6.432	Đang thi công
IV	**Vốn bổ sung mục tiêu ngân sách cấp huyện**			**38.000**	**0**	**0**	**288**	**12.000**	**37.712**	**49.712**	
a	***Công trình khởi công mới***			***38.000***	***0***	***0***	***288***	***12.000***	***37.712***	***49.712***	
17	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Minh Hòa	C	UBND huyện Dầu Tiếng	38.000	0	0	288	12.000	37.712	49.712	Đang thi công
B	**Danh mục dự án chưa bố trí KHĐTC 2020**			**154.897**	**75.081**	**75.081**	**98.629**	**0**	**54.423**	**54.423**	
I	**Vốn tỉnh tập trung**			**16.710**	**15.478**	**15.478**	**15.478**	**0**	**767**	**767**	
a	***Công trình quyết toán***			***16.710***	***15.478***	***15.478***	***15.478***	***0***	***767***	***767***	
18	Cải tạo, sửa chữa Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng	C	BV PHCN	110	53	53	53	0	27	27	Đã Quyết toán
19	Xây dựng hệ thống thông tin địa lý và các phần mềm chuyên ngành xây dựng giai đoạn 2	C	Sở Xây dựng	14.600	13.425	13.425	13.425	0	292	292	Đã nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng
20	Đầu tư trang thiết bị Trường cao đẳng Y tế	B	Trường Cao đẳng Y tế	2.000	2.000	2.000	2.000	0	448	448	Đã Quyết toán
II	**Vốn xổ số kiến thiết**			**33.807**	**32.704**	**32.704**	**32.704**	**0**	**1.103**	**1.103**	
a	***Công trình quyết toán***			***33.807***	***32.704***	***32.704***	***32.704***	***0***	***1.103***	***1.103***	
21	Trường THCS Minh Hòa	B	UBND huyện Dầu Tiếng	4.182	3.769	3.769	3.769	0	413	413	Quyết toán
22	Cải tạo, nâng cấp , mở rộng Trường THCS Lê Quý Đôn	B	UBND Thị xã Bến Cát	29.625	28.935	28.935	28.935	0	690	690	Đang lập hồ sơ quyết toán
III	**Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện**			**9.380**	**4.899**	**4.899**	**4.899**	**0**	**3.101**	**3.101**	
a	***Công trình chuyển tiếp***			***9.380***	***4.899***	***4.899***	***4.899***	***0***	***3.101***	***3.101***	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số : /NQ-HĐND9	*Bình Dương, ngày tháng năm 2020*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA IX – KỲ HỌP THỨ 14 (BẤT THƯỜNG)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2020 cho 25 dự án đã có trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 với tổng vốn bổ sung 142 tỷ 761 triệu đồng từ nguồn kết dư kế hoạch đầu tư công năm 2019, cụ thể:

- Bổ sung vốn cho 17 danh mục dự án đã bố trí vốn trong KH đầu tư công trung hạn 2016-2020 và KH đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 88.337 triệu đồng.

- Bổ sung 08 danh mục dự án đã bố trí trong KH đầu tư công trung hạn 2016-2020 nhưng chưa bố trí trong KH đầu tư công năm 2020 với tổng vốn bổ sung là 54.423 triệu đồng.

Các dự án khác vẫn giữ nguyên theo KH đầu tư công năm 2020 được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 09/12/2019.

(Chi tiết tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định pháp luật hiện hành và tiếp tục rà soát tiến độ thực hiện dự án, nhu cầu của chủ đầu tư để xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2020 trong kỳ họp giữa năm.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá IX - Kỳ họp thứ 14 (bất thường) thông qua ngày tháng năm 2020 và có hiệu lực, kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL -Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu quốc hội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH-HĐND,UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND và UBND các huyện, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh, Website Bình Dương;
- Chuyên viên VP: Đoàn ĐBQH-HĐND,UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020

(Kèm theo Nghị quyết số ...../NQ-HĐND tỉnh ngày tháng năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Đề nghị bổ sung KH ĐTC năm 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung
	TỔNG CỘNG		**978.825**	**142.760**	**1.121.585**
A	**Danh mục các dự án đã bố trí KHĐTC 2020**		**978.825**	**88.337**	**1.067.162**
I	**Vốn tỉnh tập trung**		**748.980**	**4.066**	**753.046**
a	***Công trình chuẩn bị đầu tư***		***739.000***	***1.245***	***740.245***
1	NC, MR đường Hồ Văn Mên (Hương lộ 9) từ CMT8 đến cảng An Sơn	UBND Thị xã Thuận An	1.500	500	2.000
2	GPMB công trình NC, MR quốc lộ 13 (giai đoạn 2018-2021)	UBND Thị xã Thuận An	715.000	245	715.245
3	GPMB trục thoát nước Bưng Biệp- Suối Cát	UBND Thị xã Thuận An	22.500	500	23.000
b	***Công trình khởi công mới***		***9.780***	***2.001***	***11.781***
4	Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến	Công an tỉnh	9.780	2.001	11.781
c	***Công trình thanh toán khối lượng***		***200***	***820***	***1.020***
5	Xây dựng cầu Phú Long (HM: đường dẫn vào cầu)	UBND Thị xã Thuận An	200	820	1.020
II	**Vốn xổ số kiến thiết**		**214.047**	**43.925**	**257.972**
a	***Công trình khởi công mới***		***48.500***	***791***	***49.291***
6	Trường TH Bình Chuẩn 2	UBND Thị xã Thuận An	25.250	41	25.291
7	Trường TH An Phú 3	UBND Thị xã Thuận An	23.250	750	24.000
b	***Công trình chuyển tiếp***		***154.098***	***38.246***	***192.344***
8	Trường THCS Bình Chuẩn	UBND Thị xã Thuận An	45.000	462	45.462
9	Trường THPT Lý Thái Tổ	UBND Thị xã Thuận An	75.508	118	75.626
10	Trường THCS An Lập (giai đoạn 1)	UBND huyện Dầu Tiếng	13.280	12.182	25.462
11	Trường tiểu học Minh Thạnh (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	7.300	3.217	10.517
12	Trường tiểu học Định An (giai đoạn 2)	UBND huyện Dầu Tiếng	13.010	22.267	35.277
c	***Công trình quyết toán***		***11.449***	***4.888***	***16.337***
13	Trường TH Tuy An	UBND Thị xã Thuận An	4.000	804	4.804

STT	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 (QĐ3855)	Đề nghị bổ sung KH ĐTC năm 2020	Kế hoạch đầu tư công năm 2020 sau khi bổ sung
14	Mở rộng trường THCS Nguyễn Thái Bình	UBND Thị xã Thuận An	1.000	362	1.362
15	Đầu tư thiết bị Khoa sản 300 giường Bệnh viện Đa khoa tỉnh	Ban QLDA ĐTXD tỉnh	6.449	3.722	10.171
III	**Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện**		**3.798**	**2.634**	**6.432**
a	***Công trình khởi công mới***		***3.798***	***2.634***	***6.432***
16	Nâng cấp, mở rộng đường ĐH 704 từ Thanh An, Định Hiệp đến Minh Hòa giai đoạn 2 (đoạn qua xã Định An)	UBND huyện Dầu Tiếng	3.798	2.634	6.432
IV	**Vốn bổ sung mục tiêu ngân sách cấp huyện**		**12.000**	**37.712**	**49.712**
a	***Công trình khởi công mới***		***12.000***	***37.712***	***49.712***
17	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Minh Hòa	UBND huyện Dầu Tiếng	12.000	37.712	49.712
B	**Danh mục dự án chưa bố trí KHĐTC 2020**		**0**	**54.423**	**54.423**
I	**Vốn tỉnh tập trung**		**0**	**767**	**767**
a	***Công trình quyết toán***		***0***	***767***	***767***
18	Cải tạo, sửa chữa Bệnh viện Điều dưỡng và Phục hồi chức năng	BV PHCN	0	27	27
19	Xây dựng hệ thống thông tin địa lý và các phần mềm chuyên ngành xây dựng giai đoạn 2	Sở Xây dựng	0	292	292
20	Đầu tư trang thiết bị Trường cao đẳng Y tế	Trường Cao đẳng Y tế	0	448	448
II	**Vốn xổ số kiến thiết**		**0**	**1.103**	**1.103**
a	***Công trình quyết toán***		***0***	***1.103***	***1.103***
21	Trường THCS Minh Hòa	UBND huyện Dầu Tiếng	0	413	413
22	Cải tạo, nâng cấp , mở rộng Trường THCS Lê Quý Đôn	UBND Thị xã Bến Cát	0	690	690
III	**Vốn tỉnh hỗ trợ cấp huyện**		**0**	**3.101**	**3.101**
a	***Công trình chuyển tiếp***		***0***	***3.101***	***3.101***
23	Mở rộng đường từ trước Huyện uỷ - UBND huyện đến đường Cách mạng tháng 8	UBND huyện Dầu Tiếng	0	3.101	3.101
IV	**Vốn bổ sung mục tiêu ngân sách cấp huyện**		**0**	**49.452**	**49.452**
a	***Công trình khởi công mới***		**0**	**6.452**	**6.452**
24	Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Bến Súc (Tuyến đường N1, N2, N3, N4)	UBND huyện Dầu Tiếng	0	6.452	6.452
b	***Công trình chuyển tiếp***		***0***	***43.000***	***43.000***
25	Trường Tiểu học Mỹ Phước II	UBND Thị xã Bến Cát	0	43.000	43.000